TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:33/2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày19tháng01năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 17/2026/TLST/HNGĐ, ngày 07tháng 01 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn:* **Lê Thị Bích T**; sinh năm: 1992

Địa chỉ: Ấp P, xã T, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* **Lê Đức T2**; sinh năm: 1989

Địa chỉ: Ấp P, xã T, thành phố Cần Thơ.

Căn cứvào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09tháng 01năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Bích T và ông Lê Đức T2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị Bích T và ông Lê Đức T2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các đương sự thống nhất: Ông Lê Đức T2 tiếp tục nuôi dưỡng 03 con chung là cháu Lê Ngọc Gia H1; giới tính: Nữ; sinh ngày: 10/10/2013; cháu Lê Ngọc Bảo H2; giới tính: Nữ; sinh ngày: 21/9/2018 và cháu Lê Đức T3; giới tính: Nam; sinh ngày: 06/12/2020 cho đến khi các cháu đủ 18 (mười tám) tuổi. Nguyên đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho nguyên đơn không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí 150.000 đồng (Một trăm năm chục nghìn đồng)được khấu trừ từ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000342ngày 07tháng 01 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – Cần Thơ thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Phòng THADS Khu vực 13 – Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 13 – Cần Thơ;
- UBNDxã Thạnh Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung